

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VN**

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 104/.....

Ngày... 04... tháng... 11... năm 2013.

## CHƯƠNG TRÌNH

### Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá XI xây dựng Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp, biện pháp thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh giai đoạn 2013-2018.
2. Nâng cao nhận thức của các cấp công đoàn trong việc đổi mới cách thức tiếp cận, vận động người lao động thành lập, gia nhập tổ chức công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam khoá XI.
3. Gắn công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS với tăng cường thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

#### II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

##### 1. Mục tiêu tổng quát:

- Tập hợp đông đảo công nhân, viên chức, lao động vào tổ chức công đoàn để chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.
- Đẩy mạnh phát triển tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
- Nâng cao nhận thức của người lao động và người sử dụng lao động về vai trò của tổ chức công đoàn.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn; góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ.

##### 2. Các chỉ tiêu thực hiện:

- Phân đấu đến năm 2018 cả nước có 10 triệu đoàn viên.

- 90% trở lên số đơn vị, doanh nghiệp sử dụng 30 lao động trở lên thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở.

- Hàng năm có 80% trở lên số công đoàn cơ sở ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp khu vực nhà nước và 40% trở lên số công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt tiêu chuẩn “Công đoàn cơ sở vững mạnh”.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Đa dạng hoá phương thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS:**

- Đổi mới cách thức tiếp cận, nội dung và phương thức tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập tổ chức công đoàn và thành lập công đoàn cơ sở.

- Đổi mới quy trình vận động thành lập công đoàn cơ sở trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam khoá XI, theo hướng tăng cường sự chủ động tham gia của người lao động trong việc thành lập công đoàn cơ sở.

#### **2. Các cấp công đoàn chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 theo mục tiêu và nội dung Chương trình.**

- Định kỳ điều tra, khảo sát nắm tình hình doanh nghiệp và lao động thuộc địa bàn, lĩnh vực trực tiếp quản lý để xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên của từng năm và cả nhiệm kỳ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình; định kỳ đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và kịp thời bổ sung giải pháp thực hiện.

#### **3. Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng và sự hỗ trợ của chính quyền trong công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.**

Các cấp công đoàn căn cứ Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành TW Đảng khoá X về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành TW Đảng khoá XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, thực hiện các giải pháp:

- Tham mưu cho cấp uỷ Đảng lãnh đạo công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Chủ động phối hợp với các cấp chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

#### **4. Quan tâm củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của ban chấp hành công đoàn cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở.**

- Tăng cường thực hiện Nghị quyết số 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở rà soát, nắm tình hình số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở, nhất là ở khu vực doanh nghiệp.

- Chủ động hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở kiện toàn hợp lý cơ cấu tổ chức (CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận, tổ công đoàn) theo hướng gọn, nhẹ, nâng cao trách nhiệm cán bộ công đoàn và hiệu quả hoạt động của CĐCS.

**5. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, nâng cao vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, để có đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, xây dựng CĐCS vững mạnh.**

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổ chức công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo hướng hạn chế cấp trung gian, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở thực hiện nhiệm vụ.

- Từng bước tăng cường cán bộ công đoàn chuyên trách cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đổi mới phương thức chỉ đạo hoạt động của công đoàn cơ sở theo hướng tăng cường sự hướng dẫn, hỗ trợ thường xuyên của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, tăng cường trao đổi thông tin hai chiều trong tổ chức và hoạt động, giữa công đoàn cấp trên với công đoàn cơ sở.

**6. Gắn nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS với đánh giá thi đua của các cấp công đoàn; tăng cường bố trí cán bộ và kinh phí để thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các đơn vị, doanh nghiệp.**

- Đưa kết quả phát triển đoàn viên, thành lập và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng của các cấp công đoàn.

- Tăng cường bổ sung nguồn lực cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là công đoàn các khu công nghiệp, khu kinh tế, công đoàn cấp huyện, nơi có đông doanh nghiệp và công nhân lao động.

- Hàng năm các cấp công đoàn phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác tổ chức thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên theo kế hoạch đề ra.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với Tổng Liên đoàn:**

- Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình và chỉ định Tổ giúp việc; xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS hàng năm trong nhiệm kỳ; giao chỉ tiêu cho các LĐLĐ tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương và tương đương.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình phát triển đoàn viên công đoàn.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch, nội dung đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ làm công tác phát triển đoàn viên ở các cấp công đoàn.

- Mở rộng hoạt động thí điểm đổi mới cách thức phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; xây dựng tài liệu hướng dẫn thành lập và đổi mới hoạt động của CĐCS.

- Tiếp tục kiến nghị, đề xuất với Ban Bí thư, các Ban Đảng ở Trung ương về tổ chức, biên chế cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cán bộ chuyên trách công đoàn cơ sở.

- Tham gia xây dựng chính sách tiền lương, phụ cấp, nhằm động viên cán bộ, đoàn viên tích cực tham gia hoạt động công đoàn.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động của Chương trình.

- Hàng năm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của các cấp công đoàn; tổ chức giao ban định kỳ 6 tháng, hàng năm theo khu vực; đề ra các giải pháp khắc phục khó khăn, thúc đẩy thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm thống kê kết quả phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, báo cáo tại các kỳ họp của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

- Tổng kết Chương trình phát triển đoàn viên vào năm 2018.

## **2. Đối với LĐLĐ tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương:**

- Căn cứ chỉ tiêu được Tổng Liên đoàn giao và nghị quyết đại hội công đoàn cùng cấp, xây dựng chương trình hoặc kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS giai đoạn 2013-2018; giao chỉ tiêu đến các cấp công đoàn trực thuộc; phân công trách nhiệm cụ thể trong Ban Thường vụ hoặc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình và giao nhiệm vụ cho các thành viên.

- Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng; hỗ trợ của chính quyền các cấp cho công tác vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổ chức khảo sát, xác định những đơn vị, doanh nghiệp sử dụng nhiều CNLĐ, chưa có tổ chức công đoàn, làm cơ sở triển khai kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đổi mới, đa dạng hoá phương thức phát triển đoàn viên theo hướng có sự tham gia tích cực của người lao động vào quá trình vận động thành lập CĐCS.

- Hướng dẫn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS; nâng cao vai trò, trách nhiệm của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong việc đại diện cho người lao động ở những nơi chưa có tổ chức công đoàn.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, Luật Công đoàn với người sử dụng lao động và người lao động; nhất là các nội dung quy định về quyền lợi của người lao động và vai trò của tổ chức công đoàn.

- Ưu tiên bố trí cán bộ có năng lực, kinh nghiệm cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở nơi công nghiệp phát triển, tập trung đông công nhân lao động, để đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và hướng dẫn CĐCS hoạt động.

- Chủ động phân bổ kinh phí hàng năm cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn.

- Hướng dẫn, kiểm tra công đoàn cấp dưới về thực hiện Chương trình; định kỳ sơ kết, đánh giá kết quả để bổ sung các giải pháp thực hiện; thống kê, báo cáo kết quả 6 tháng, hàng năm về Tổng Liên đoàn theo quy định.

- Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình của cấp mình vào năm 2018.

### **3. Đối với Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:**

- Định kỳ khảo sát, nắm chắc tình hình phát triển doanh nghiệp, công nhân lao động trên địa bàn và theo ngành, nghề; xây dựng kế hoạch phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS theo chỉ tiêu được công đoàn cấp trên giao.

- Tranh thủ sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng, hỗ trợ của chính quyền, tạo nguồn lực cho việc tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Chương trình.

- Tăng cường hướng dẫn, tư vấn cho người lao động và người sử dụng lao động các quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động công đoàn.

- Cử cán bộ công đoàn đến các đơn vị, doanh nghiệp, khu công nghiệp, để tuyên truyền, vận động người lao động gia nhập công đoàn; hướng dẫn người lao động tổ chức ban vận động thành lập CĐCS; thẩm định, công nhận việc gia nhập công đoàn của người lao động và công nhận việc thành lập CĐCS theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ CĐVN (khoá XI).

- Hàng năm phân bổ kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ phát triển đoàn viên, xây dựng CĐCS vững mạnh cho cán bộ CĐCS.

- Thực hiện quản lý đoàn viên và CĐCS; gắn việc sơ, tổng kết thực hiện Chương trình vào các dịp sơ, tổng kết hoạt động công đoàn để đánh giá kết quả và bổ sung các giải pháp thực hiện; định kỳ báo cáo công đoàn cấp trên theo quy định.

### **4. Đối với Công đoàn cơ sở:**

- Nắm chắc số lao động làm việc trong đơn vị, doanh nghiệp, nhất là số lao động mới tuyển dụng; hàng năm xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đoàn viên công đoàn. Những CĐCS đông công nhân lao động, giao chỉ tiêu cho CĐCS thành viên, công đoàn bộ phận (nếu có) và tổ công đoàn.

- Đổi mới nội dung hoạt động phù hợp với từng loại hình CĐCS; xác định những nhiệm vụ trọng tâm để ưu tiên thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, làm cơ sở thuyết phục người lao động chưa là đoàn viên tham gia tổ chức công đoàn.

- Gắn việc tổ chức các hoạt động công đoàn với công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người lao động về vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn; tích cực tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ; góp phần xây dựng CĐCS vững mạnh.

- Lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của đoàn viên để sớm giải quyết những vướng mắc phát sinh; kịp thời báo cáo, phản ánh với công đoàn cấp trên các vấn đề bức xúc, khó xử lý trong quan hệ lao động để có các giải pháp hỗ trợ.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ CĐCS để báo cáo công đoàn cấp trên giúp đỡ. Những CĐCS có quy mô đông cán bộ từ tổ phó công đoàn trở lên, chủ động tổ chức tập huấn cho cán bộ CĐCS.

- Thực hiện nhiệm vụ quản lý đoàn viên, xây dựng sổ đoàn viên, cấp Thẻ đoàn viên và hướng dẫn quản lý, sử dụng có hiệu quả Thẻ đoàn viên công đoàn. Định kỳ thống kê, báo cáo công đoàn cấp trên về công tác tổ chức, đoàn viên và hoạt động của CĐCS theo quy định.

Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018 được quán triệt đến các cấp công đoàn; phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam về công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và xây dựng CĐCS vững mạnh.

Ban Chấp hành giao cho Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển đoàn viên giai đoạn 2013-2018; hướng dẫn, chỉ đạo các cấp công đoàn định kỳ 6 tháng, hàng năm thống kê kết quả để tổng hợp báo cáo với Ban Chấp hành; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện theo Chương trình đã đề ra.

**Nơi nhận:**

- Các Ủy viên BCH TLDĐ;
- LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- CĐ ngành Trung ương;
- CĐ tổng Cty trực thuộc TLDĐ;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLDĐ;

**Đồng Kính gửi:**

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo);
- Ban Tổ chức TW (nt);
- Ban Dân vận TW (nt);
- Thủ tướng Chính phủ (nt);
- Lưu ToC, VT TLDĐ.

**TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Tùng**